

Số: 040/11/CV-VSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 05 năm 2011

V/v: Giải trình lợi nhuận hợp nhất sau thuế quý 1/2011 bị giảm



**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM**

Trong Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất quý 1/2011 của Công ty Cổ phần thủy hải sản Việt Nhật và Công ty TNHH Một Thành viên Đồ hộp Phú Nhật: chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 1/2011: 31.734.272 đồng so với lợi nhuận sau thuế quý 1/2010: 1.107.585.657 đồng giảm 1.075.851.385 đồng.

Thực hiện theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC, Công ty Cổ phần Thủy hải sản Việt Nhật xin được giải trình như sau:

I. Công ty Cổ phần Thủy hải sản Việt Nhật

Trong Báo cáo tài chính quý 1/2011 của Công ty Việt Nhật đã gửi các Quý cơ quan:

Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế quý 1/2011: 1.010.090.129 đồng so với lợi nhuận sau thuế quý 1/2010: 1.107.585.657 đồng, giảm 97.495.528 đồng lý do:

1. Chỉ tiêu lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:

Quý 1/2011: 1.688.036.839 so với quý 1/2010: 1.484.962.694, tăng **203.074.145** đồng

2. Chỉ tiêu chi phí khác:

- Quý 1/2011: 341.250.000: Tờ khai xuất khẩu sang Mỹ lô hàng thịt ghe đóng lon số: 4780/XK ngày 19/01/2009. Giá trị lô hàng 240,709.20 USD. Khách hàng yêu cầu Công ty giảm giá lô hàng 35,158 USD. Qua nhiều lần thương lượng, hai bên đã thoả thuận giảm giá 17,500 USD. Công ty Kiểm toán DTL đã kiểm toán và đồng ý xử lý trong năm 2011:

17,500 USD x 19.500 VND/USD = 341.250.000 đồng hạch toán vào tài khoản 811 (Chi phí khác)

- Quý 1/2010: 8.181.818 đồng, là phí lưu ký và quản lý sổ cổ đông.

So sánh: 341.250.000 – 8.181.818 = **333.068.182** đồng (tăng)

3. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế giảm

203.074.145 – 333.068.182 = -129.994.037 x 75% (đã loại trừ 25% thuế TNDN) = -97.495.528 đồng

II. Những nguyên nhân làm chỉ tiêu thuế TNDN quý 1/2011 của Công ty TNHH Một Thành Viên Đồ hộp Phú Nhật lỗ 978.355.857 đồng (Quý 1/2010 Công ty TNHH MTV Đồ hộp Phú Nhật chưa hoạt động SX KD):

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐỒ HỘP PHÚ NHẬT QUÝ 1/2011**

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	QUÝ 1/2011
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	510.276.380
2. Các chỉ tiêu giảm trừ doanh thu	02	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	510.276.380

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	QUÝ 1/2011
4. Giá vốn hàng bán	11	1.196.367.888
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	(686.091.508)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	480.344
7. Chi phí tài chính	22	-
Trong đó: Chi phí lãi vay	23	-
8. Chi phí bán hàng	24	12.210.000
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	280.504.693
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD (30=20+21-22-24-25)	30	(978.325.857)
11. Thu nhập khác	31	-
12. Chi phí khác	32	30.000
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(30.000)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	(978.355.857)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	(978.355.857)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	-

Từ Biểu báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh trên, Công ty Việt Nhật xin giải trình các chỉ tiêu sau:

1. Chỉ tiêu Giá vốn hàng bán 1.196.367.888 đồng gồm:

- * Nguyên liệu: 337.522.286
- * Bao bì, vật tư các loại: 505.735.374
- * Phân bổ công cụ, bảo hộ lao động: 5.516.046
- * Tiền lương của công nhân: 71.493.977
- * Tiền lương cán bộ quản lý phân xưởng: 65.836.599
- * Tiền điện: 50.174.577
- * Tiền khấu hao tài sản cố định: 160.089.029

Chỉ tiêu giá vốn so với chỉ tiêu doanh thu bán hàng tăng: **686.091.508** đồng lý do: Công ty Phú Nhật tuyển công nhân lao động phổ thông mới qua Công ty đào tạo, trình độ kỹ thuật còn thấp cho nên thực hiện định mức tiêu hao nguyên liệu, bao bì và vật tư cao. Năng suất lao động thấp, Công ty vẫn phải trợ cấp thêm tiền lương để đảm bảo cuộc sống của công nhân.

Quý 1/2011 năng lực sản xuất của Công ty Phú Nhật mới đạt 15% công suất nhưng vẫn phải phân bổ 100% khấu hao máy móc thiết bị và tiền điện.

2. Chỉ tiêu Doanh thu hoạt động tài chính: **480.344** đồng là lãi tiền gửi ngân hàng

3. Chỉ tiêu chi phí bán hàng: **12.210.000** đồng là phí kiểm mẫu hàng tại Trung tâm Đo lường chất lượng 3, chi phí này hợp lý.

4. Chỉ tiêu chi phí quản lý doanh nghiệp: **280.504.693** đồng gồm:

- * Tiền lương của cán bộ nhân viên quản lý doanh nghiệp: 215.207.000 đồng
- * Phí thuê nhân viên bảo vệ Công ty Phú Nhật: 55.351.818 đồng
- * Các khoản chi phí khác phục vụ cho công tác quản lý: 9.945.875 đồng

5. Chỉ tiêu chi phí khác: **30.000** đồng. Cục thuế Tỉnh Long An phạt hành chính Công ty Phú Nhật nộp báo cáo trễ.

6. Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế bị lỗ 978.355.857 đồng

$686.091.508 - 480.344 + 12.210.000 + 280.504.693 + 30.000 = 978.355.857$ đồng

Trên đây là những nguyên nhân làm chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN quý 1/2011 trong biểu Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất so với lợi nhuận sau thuế quý 1/2010 giảm 1.075.851.385 đồng. Kính mong Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao Dịch Chứng khoán TP.HCM xem xét.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng khoán TP.HCM
- Lưu Phòng Kế toán, Bộ phận công bố thông tin

Tổng Giám đốc

